

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 34/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 16-8-2022

V/v tranh chấp: “*Cấp dưỡng nuôi con*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Thị Thu Thủy**

Các Thẩm phán: + Ông Huỳnh Văn Ngoan

+ Bà Hoàng Thị Thơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thúy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 28/2022/TLPT-HNGĐ ngày 04/7/2022 về việc tranh chấp: “*Cấp dưỡng nuôi con*”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 321/2022/HN-ST ngày 10-5-2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2022/QĐ-PT ngày 06 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Kim H, sinh năm 1992 (có mặt);

Trú tại: ấp PT, xã PP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Ph, sinh năm 1989 (có mặt);

Trú tại: ấp H, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Người kháng cáo: Bị đơn - anh Nguyễn Xuân Ph

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm:

Nguyên đơn – chị Lê Kim H trình bày: Chị và anh Nguyễn Xuân Ph đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 739/2020/QĐST-HNGĐ ngày 20/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Tại quyết định ghi nhận về con chung: “*Có 02 con chung là Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 20/8/2010 và Nguyễn Thanh P, sinh ngày 31/7/2014. Giao 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Ph*

không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H chưa có yêu cầu”. Nay vì hoàn cảnh khó khăn, các con cần có tiền để ăn uống và học thêm, nên chị yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi con là 2.000.000 đồng/tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi hai con thành niên và có khả năng lao động, tự nuôi sống bản thân. Chị H hiện làm ở vừa trái cây, mức thu nhập bình quân là 5.000.000 đồng/tháng.

- *Bị đơn – anh Nguyễn Xuân Ph trình bày*: Anh và chị Lê Kim H đã ly hôn theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 739/202/QĐST-HNGĐ ngày 20/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Tại Quyết định này giao 02 con chung là Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 20/8/2010 và Nguyễn Thanh P, sinh ngày 31/7/2014 cho chị H nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con chung.

Nay chị H yêu cầu anh cấp dưỡng mỗi con là 2.000.000 đồng thì anh không đồng ý với lý do khi chị H làm đơn xin ly hôn đã không yêu cầu anh cấp dưỡng và trong tình hình dịch bệnh hiện nay anh còn phải lo cho cuộc sống của anh, thu nhập bấp bênh nên không có khả năng cấp dưỡng nuôi con, nếu chị H nuôi hai con chung không nổi thì để anh nuôi một con, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng. Hiện anh là công nhân của công ty cổ nhân tạo BELLINTURF, mức thu nhập bình quân của anh hiện là 8.500.000 đồng/tháng.

* Tại bản án hôn nhân sơ thẩm số 321/2022/HN-ST ngày 10-5-2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Kim H.

- Buộc anh Nguyễn Xuân Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung Nguyễn Duy Kh và Nguyễn Thanh P mỗi tháng là 1.500.000 đồng cho mỗi cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Duy Kh và cháu Nguyễn Thanh P thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định.

* Ngày 10/5/2022, anh Nguyễn Xuân Ph có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án theo hướng: Chấp nhận cho anh Ph cấp dưỡng nuôi hai con với số tiền cấp dưỡng hàng tháng là 750.000 đồng cho mỗi người con.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Anh Nguyễn Xuân Ph giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Chị Lê Kim H không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Xuân Ph.

- Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên: Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử phúc thẩm tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử căn

cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe lời trình bày của các đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Anh Nguyễn Xuân Ph kháng cáo cho rằng bản án sơ thẩm tuyên buộc anh Ph phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng là thiếu khách quan, không tính đến điều kiện, hoàn cảnh khó khăn của anh Ph hiện nay, không phù hợp với quy định của pháp luật, gây thiệt hại nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh Ph.

Tại phiên tòa, anh Ph trình bày bốn tháng nay anh bị thất nghiệp, không có thu nhập nên không có khả năng cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng mà chỉ có thể cấp dưỡng nuôi con chung với mức 750.000 đồng/tháng cho mỗi người con. Tuy nhiên, anh Ph không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh việc anh bị thất nghiệp nên không có cơ sở để hội đồng xét xử xem xét.

Mặt khác, căn cứ vào nhu cầu ăn mặc, học hành, vui chơi giải trí của cháu Kh và cháu P, căn cứ vào mức sống bình quân tại địa phương nơi hai cháu Kh và P sinh sống, Hội đồng xét xử thấy rằng chi phí tối thiểu để nuôi hai cháu Kh và P là khoảng 3.000.000 đồng mới đảm bảo cho hai cháu phát triển về mọi mặt.

Từ những nhận định như đã nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Ph, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Anh Ph phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm theo quy định.

[4]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 24 Điều 3, khoản 2 Điều 82, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 6 Điều 27, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Xuân Ph.

Giữ nguyên bản án hôn nhân sơ thẩm số 321/2022/HN-ST ngày 10-5-2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Lê Kim H.

Buộc anh Nguyễn Xuân Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng hàng tháng nuôi hai con chung là cháu Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 20/8/2010 và cháu Nguyễn Thanh P, sinh ngày 31/7/2014 với mức cấp dưỡng của mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Kh và cháu P đủ 18 tuổi, có khả năng lao động.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Xuân Ph phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con và 300.000 đồng án phí phúc thẩm. Anh Ph đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0020404 ngày 10/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, nên còn phải nộp tiếp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Hoàn lại chị Lê Kim H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0004100 ngày 14/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND h Châu Thành;
- Chi cục THADS h Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Thu Thủy

